

QUYẾT ĐỊNH

Về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 234/TTr-STC ngày 06/9/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Đối tượng thu phí: Tổ chức, cơ sở tôn giáo, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tiến hành thẩm định để giao đất, cho thuê đất và chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

3. Mức thu phí

Số TT	Nội dung	Mức thu
I	Trường hợp giao đất, cho thuê đất	
1	Tổ chức	
1.1	Sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh	5.000.000 đồng/hồ sơ

	doanh	
1.2	Sử dụng đất không nhằm mục đích sản xuất kinh doanh	2.000.000 đồng/hồ sơ
2	Hộ gia đình, cá nhân	
2.1	Sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh	1.000.000 đồng/hồ sơ
2.2	Sử dụng đất không nhằm mục đích sản xuất kinh doanh	200.000 đồng/hồ sơ
II	Trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	
1	Tổ chức	
1.1	Sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh; các dự án bất động sản chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đầu tư xây dựng nhà để bán hoặc cho thuê	3.000.000 đồng/hồ sơ
1.2	Sử dụng đất thực hiện các dự án xã hội hóa theo quy định của Nhà nước	1.000.000 đồng/hồ sơ
2	Hộ gia đình, cá nhân	
2.1	Sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh	300.000 đồng/hồ sơ
2.2	Sử dụng đất không nhằm mục đích sản xuất kinh doanh	100.000 đồng/hồ sơ

4. Đơn vị tổ chức thu phí:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường thu phí đối với trường hợp thẩm định giao đất, cho thuê đất thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố Lạng Sơn thu phí đối với trường hợp thẩm định giao đất, cho thuê đất thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Lạng Sơn.

c) Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thu phí đối với trường hợp thẩm định chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư.

5. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng tiền phí thu được: Đơn vị tổ chức thu phí được trích để lại 50% trên tổng số tiền phí thu được trước khi nộp vào

ngân sách Nhà nước để trang trải chi phí cho các nội dung chi theo quy định của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ. Phần còn lại 50% nộp vào ngân sách Nhà nước theo chương, tiêu mục của Mục lục ngân sách Nhà nước hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các ngành chức năng có liên quan tổ chức kiểm tra thực hiện việc thu phí theo các quy định hiện hành.

2. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm cấp biên lai thu cho các đơn vị có thu phí và tổ chức quản lý, kiểm tra việc thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trách nhiệm của tổ chức thu phí

a) Niêm yết công khai tại địa điểm thu và công khai trên trang thông tin điện tử của tổ chức thu phí về tên phí, mức thu, phương thức thu, đối tượng nộp, miễn, giảm và văn bản quy định thu phí.

b) Lập và giao chứng từ thu cho người nộp phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Thực hiện chế độ kế toán; định kỳ báo cáo quyết toán thu, nộp, sử dụng phí; thực hiện chế độ công khai tài chính theo quy định của pháp luật. Báo cáo tình hình thu, nộp, quản lý, sử dụng phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2017 và thay thế Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 21/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Lạng Sơn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Tòa Án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Công báo Lạng Sơn, Báo Lạng Sơn;
- PVP UBND tỉnh, các phòng CV;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Thuởng